

## PHỤ LỤC 2: BẢNG GIÁ VẬT TƯ NƯỚC THÁNG 8 NĂM 2026 TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

(Kèm theo Công văn số /SXD-QLCL ngày 10 tháng 9 năm 2026)

| TT | TÊN VẬT LIỆU, LOẠI VẬT LIỆU/ QUY CÁCH | ĐƠN VỊ | TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT                                         | NHÀ SẢN XUẤT/ GHI CHÚ                                                                                                                   | GIÁ BÁN (CHƯA BAO GỒM THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG) |
|----|---------------------------------------|--------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|
| 1  | 2                                     | 3      | 4                                                           | 5                                                                                                                                       | 6                                            |
|    | <b>Ống HDPE- PE100</b>                |        |                                                             | <b>CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN<br/>STP</b>                                                                                                 |                                              |
|    |                                       | đ/m    | ISO 4427-2:2019;<br>QCVN:16/2023/BXD;<br>QCVN 12-1:2011/BYT | Địa chỉ: Số TT10-TT, Dự án đầu tư xây dựng nhà ở thấp tầng tại các ô đất từ TT10 đến TT13, Khu đầu giá, Xã Gia Lâm, TP Hà Nội, Việt Nam | 15.748                                       |
| 1  | D40 x1,8mm PN6                        |        |                                                             |                                                                                                                                         |                                              |
| 2  | D50 x2,0mm PN6                        | -      |                                                             | ĐT:                                                                                                                                     | 22.270                                       |
| 3  | D63 x2,5mmPN6                         | -      |                                                             | Mức giá từ ngày 01/7/2026                                                                                                               | 34.757                                       |
| 4  | D75 x2,9mm PN6                        | -      |                                                             | (Giá đến chân các CT )                                                                                                                  | 47.336                                       |
| 5  | D90 x3,5mm PN6                        | -      |                                                             | -nt-                                                                                                                                    | 77.620                                       |
| 6  | D110 x4,2mm PN6                       | -      |                                                             | -nt-                                                                                                                                    | 97.273                                       |
| 7  | D125 x4,8mm PN6                       | -      |                                                             | -nt-                                                                                                                                    | 123.302                                      |
| 8  | D140 x5,4mm PN6                       | -      |                                                             | -nt-                                                                                                                                    | 157.909                                      |
| 9  | D160 x6,2mm PN6                       | -      |                                                             | -nt-                                                                                                                                    | 206.909                                      |
| 10 | D180 x6,9mm PN6                       | -      |                                                             | -nt-                                                                                                                                    | 258.545                                      |
| 11 | D200 x7,7mm PN6                       | -      |                                                             | -nt-                                                                                                                                    | 321.091                                      |
| 12 | D225 x8,6mm PN6                       | -      |                                                             | -nt-                                                                                                                                    | 394.762                                      |
| 13 | D250 x9,6mm PN6                       | -      |                                                             | -nt-                                                                                                                                    | 499.000                                      |
| 14 | D280 x10,7mm PN6                      | -      |                                                             | -nt-                                                                                                                                    | 618.818                                      |
| 15 | D315 x12,1mm PN6                      | -      |                                                             | -nt-                                                                                                                                    | 789.091                                      |
| 16 | D355 x13,6mm PN6                      | -      |                                                             | -nt-                                                                                                                                    | 1.002.273                                    |
| 17 | D400 x15,3mm PN6                      | -      |                                                             | -nt-                                                                                                                                    | 1.264.455                                    |
| 18 | D450 x17,2mm PN6                      | -      |                                                             | -nt-                                                                                                                                    | 1.615.909                                    |
| 19 | D500 x19,1mm PN6                      | -      |                                                             | -nt-                                                                                                                                    | 1.967.909                                    |
| 20 | D560 x21,4mm PN6                      | -      |                                                             | -nt-                                                                                                                                    | 2.702.727                                    |
| 21 | D630 x24,1mm PN6                      | -      |                                                             | -nt-                                                                                                                                    | 3.424.545                                    |
| 22 | D710 x27,2mm PN6                      | -      |                                                             | -nt-                                                                                                                                    | 4.360.000                                    |
| 23 | D800 x30,6mm PN6                      | -      |                                                             | -nt-                                                                                                                                    | 5.521.818                                    |
| 24 | D900 x34,4mm PN6                      | -      |                                                             | -nt-                                                                                                                                    | 6.983.636                                    |
| 25 | D1000 x38,2mm PN6                     | -      |                                                             | -nt-                                                                                                                                    | 8.617.273                                    |

| 1  | 2                  | 3 | 4 | 5    | 6          |
|----|--------------------|---|---|------|------------|
| 26 | D1200 x45,9mm PN6  | - |   | -nt- | 12.411.818 |
| 27 | D1400 x 53,5mm PN6 | - |   | -nt- | 19.950.000 |
| 28 | D1600 x61,2mm PN6  | - |   | -nt- | 26.075.000 |
| 29 | D32 x 1,9mm PN8    | - |   | -nt- | 12.020     |
| 30 | D40 x2,0mm PN8     | - |   | -nt- | 17.052     |
| 31 | D50 x2,4mm PN8     | - |   | -nt- | 26.463     |
| 32 | D63 x3,0mm PN8     | - |   | -nt- | 41.093     |
| 33 | D75 x3,6mm PN8     | - |   | -nt- | 58.425     |
| 34 | D90 x4,3mm PN8     | - |   | -nt- | 92.250     |
| 35 | D110 x5,3mm PN8    | - |   | -nt- | 120.364    |
| 36 | D125 PN8 x6,0mm    | - |   | -nt- | 152.880    |
| 37 | D140 x6,7mm PN8    | - |   | -nt- | 190.388    |
| 38 | D160 x7,7mm PN8    | - |   | -nt- | 249.989    |
| 39 | D180 x8,6mm PN8    | - |   | -nt- | 314.758    |
| 40 | D200 x9,6mm PN8    | - |   | -nt- | 392.089    |
| 41 | D225x10,8mm PN8    | - |   | -nt- | 493.742    |
| 42 | D250 x11,9mm PN8   | - |   | -nt- | 602.522    |
| 43 | D280 x13,4mm PN8   | - |   | -nt- | 768.455    |
| 44 | D315 x15,0mm PN8   | - |   | -nt- | 962.806    |
| 45 | D355 x16,9mm PN8   | - |   | -nt- | 1.235.455  |
| 46 | D450 x21,5mm PN8   | - |   | -nt- | 1.987.273  |
| 47 | D500 x23,9mm PN8   | - |   | -nt- | 2.467.091  |
| 48 | D560 x216,7mm PN8  | - |   | -nt- | 3.332.727  |
| 49 | D630 x30,0mm PN8   | - |   | -nt- | 4.210.909  |
| 50 | D710 x33,9mmPN8    | - |   | -nt- | 5.369.091  |
| 51 | D800x38,1mmPN8     | - |   | -nt- | 6.805.455  |
| 52 | D900 x42,9mm PN8   | - |   | -nt- | 8.610.909  |
| 53 | D1000 x47,7mm PN8  | - |   | -nt- | 10.639.091 |
| 54 | D1200 x57,2mm PN8  | - |   | -nt- | 15.312.727 |
| 55 | D1400x66,7mm PN8   | - |   | -nt- | 24.601.636 |
| 56 | D1600x76,2mm PN8   | - |   | -nt- | 32.123.636 |
| 57 | D25 x 1,8mm PN10   | - |   | -nt- | 9.505      |
| 58 | D32 x 2,0mm PN10   | - |   | -nt- | 13.512     |
| 59 | D40 x2,4mm PN10    | - |   | -nt- | 20.593     |
| 60 | D50 x3,0mmPN10     | - |   | -nt- | 31.588     |
| 61 | D63 x3,8mm PN10    | - |   | -nt- | 50.505     |
| 62 | D75 x4,5mm PN10    | - |   | -nt- | 72.030     |
| 63 | D90 x5,4mm PN10    | - |   | -nt- | 102.220    |

| 1   | 2                  | 3 | 4 | 5    | 6          |
|-----|--------------------|---|---|------|------------|
| 64  | D110 x6,6mm PN10   | - |   | -nt- | 148.182    |
| 65  | D125 x7,4mm PN10   | - |   | -nt- | 186.912    |
| 66  | D140 x8,3mm PN10   | - |   | -nt- | 233.329    |
| 67  | D160 x9,5mm PN10   | - |   | -nt- | 306.651    |
| 68  | D180 x10,7mm PN10  | - |   | -nt- | 386.031    |
| 69  | D200 x11,9mm PN10  | - |   | -nt- | 483.763    |
| 70  | D225 x13,4mm PN10  | - |   | -nt- | 594.592    |
| 71  | D250 x14,8mm PN10  | - |   | -nt- | 736.692    |
| 72  | D280 x16,6mm PN10  | - |   | -nt- | 917.903    |
| 73  | D315 x18,7mm PN10  | - |   | -nt- | 1.168.872  |
| 74  | D355x21,1mm PN10   | - |   | -nt- | 1.515.727  |
| 75  | D400 x23,7mm PN10  | - |   | -nt- | 1.926.000  |
| 76  | D450 x26,7mm PN10  | - |   | -nt- | 2.433.727  |
| 77  | D500 x29,7mm PN10  | - |   | -nt- | 3.026.455  |
| 78  | D560 x33,2mm PN10  | - |   | -nt- | 4.091.818  |
| 79  | D630 x37,4mmPN10   | - |   | -nt- | 5.182.727  |
| 80  | D710 x42,1mmPN10   | - |   | -nt- | 6.586.364  |
| 81  | D800 x47,4mmPN10   | - |   | -nt- | 8.351.818  |
| 82  | D900 x53,3mmPN10   | - |   | -nt- | 10.564.545 |
| 83  | D1000 x59,3mmPN10  | - |   | -nt- | 13.056.364 |
| 84  | D1200 x67,9mmPN10  | - |   | -nt- | 17.985.455 |
| 85  | D1400 x83,0mmPN10  | - |   | -nt- | 29.995.909 |
| 86  | D1600 x94,8mmPN10  | - |   | -nt- | 39.153.182 |
| 87  | D20 x 1,8mm PN12.5 | - |   | -nt- | 7.268      |
| 88  | D25 x 2,0mm PN12.5 | - |   | -nt- | 10.063     |
| 89  | D32 x 2,4mm PN12.5 | - |   | -nt- | 16.493     |
| 90  | D40 x3,0mmPN12.5   | - |   | -nt- | 24.880     |
| 91  | D50 x3,7mmPN12.5   | - |   | -nt- | 38.018     |
| 92  | D63 x4,7mmPN12.5   | - |   | -nt- | 61.220     |
| 93  | D75 x5,6mmPN12.5   | - |   | -nt- | 86.845     |
| 94  | D90 x6,7mmPN12.5   | - |   | -nt- | 123.559    |
| 95  | D110 x8,1mmPN12.5  | - |   | -nt- | 180.545    |
| 96  | D125 x9,2mmPN12.5  | - |   | -nt- | 227.806    |
| 97  | D140 x10,3mmPN12.5 | - |   | -nt- | 282.597    |
| 98  | D160 x11,8mmPN12.5 | - |   | -nt- | 368.748    |
| 99  | D180 x13,3mmPN12.5 | - |   | -nt- | 470.132    |
| 100 | D200 x14,7mmPN12.5 | - |   | -nt- | 576.062    |
| 101 | D225 x16,6mmPN12.5 | - |   | -nt- | 728.229    |

| 1   | 2                   | 3 | 4 | 5    | 6          |
|-----|---------------------|---|---|------|------------|
| 102 | D250 x18,4mmPN12.5  | - |   | -nt- | 905.431    |
| 103 | D280 x20,6mmPN12.5  | - |   | -nt- | 1.135.197  |
| 104 | D315 x23,2mmPN12.5  | - |   | -nt- | 1.448.818  |
| 105 | D355 x26,1mmPN12.5  | - |   | -nt- | 1.837.545  |
| 106 | D400 x29,4mmPN12.5  | - |   | -nt- | 2.326.364  |
| 107 | D450 x33,1mmPN12.5  | - |   | -nt- | 2.941.364  |
| 108 | D500 x36,8mmPN12.5  | - |   | -nt- | 3.660.545  |
| 109 | D560 x41,2mmPN12.5  | - |   | -nt- | 4.994.545  |
| 110 | D630 x46,3mmPN12.5  | - |   | -nt- | 6.312.727  |
| 111 | D710 x52,2mmPN12.5  | - |   | -nt- | 8.031.818  |
| 112 | D800 x58,8mmPN12.5  | - |   | -nt- | 8.578.182  |
| 113 | D900 x66,2mmPN12.5  | - |   | -nt- | 12.907.273 |
| 114 | D1000 x72,5mmPN12.5 | - |   | -nt- | 15.720.909 |
| 115 | D1200 x88,2mmPN12.5 | - |   | -nt- | 22.924.545 |
| 116 | D20 x 2,0mmPN16     | - |   | -nt- | 7.920      |
| 117 | D25 x 2,3mmPN16     | - |   | -nt- | 12.020     |
| 118 | D32 x 3,0mmPN16     | - |   | -nt- | 19.288     |
| 119 | D40 x3,7mmPN16      | - |   | -nt- | 29.912     |
| 120 | D50 x4,6mmPN16      | - |   | -nt- | 46.405     |
| 121 | D63 x5,8mmPN16      | - |   | -nt- | 72.962     |
| 122 | D75 x6,8mmPN16      | - |   | -nt- | 103.618    |
| 123 | D90 x8,2mmPN16      | - |   | -nt- | 148.345    |
| 124 | D110 x10,0mmPN16    | - |   | -nt- | 216.273    |
| 125 | D125 x11,4mmPN16    | - |   | -nt- | 276.360    |
| 126 | D140 x12,7mmPN16    | - |   | -nt- | 342.643    |
| 127 | D160 x14,6mmPN16    | - |   | -nt- | 453.117    |
| 128 | D180x16,4mmPN16     | - |   | -nt- | 570.003    |
| 129 | D200x18,2mmPN16     | - |   | -nt- | 713.172    |
| 130 | D225 x20,5mmPN16    | - |   | -nt- | 871.932    |
| 131 | D250 x22,7mmPN16    | - |   | -nt- | 1.084.771  |
| 132 | D280 x25,4mmPN16    | - |   | -nt- | 1.359.528  |
| 133 | D315 x28,6mmPN16    | - |   | -nt- | 1.749.545  |
| 134 | D355 x32,2mmPN16    | - |   | -nt- | 2.220.000  |
| 135 | D400 x36,3mmPN16    | - |   | -nt- | 2.817.455  |
| 136 | D450x40,9mmPN16     | - |   | -nt- | 3.560.909  |
| 137 | D500 x45,4mmPN16    | - |   | -nt- | 4.457.545  |
| 138 | D560 x50,8mmPN16    | - |   | -nt- | 6.032.727  |
| 139 | D630 x57,2mmPN16    | - |   | -nt- | 7.167.273  |

| 1   | 2                 | 3 | 4 | 5    | 6          |
|-----|-------------------|---|---|------|------------|
| 140 | D710 x64,5mmPN16  | - |   | -nt- | 9.723.636  |
| 141 | D800 x72,6mmPN16  | - |   | -nt- | 12.330.909 |
| 142 | D900 x81,7mmPN16  | - |   | -nt- | 15.609.091 |
| 143 | D1000 x90,2mmPN16 | - |   | -nt- | 19.163.636 |
| 144 | D20 x 2,3mm PN20  | - |   | -nt- | 9.318      |
| 145 | D25 x 3,0mmPN20   | - |   | -nt- | 14.070     |
| 146 | D32 x 3,6mmPN20   | - |   | -nt- | 23.202     |
| 147 | D40 x4,5mmPN20    | - |   | -nt- | 35.502     |
| 148 | D50 x5,6mmPN20    | - |   | -nt- | 54.884     |
| 149 | D63 x7,1mmPN20    | - |   | -nt- | 87.405     |
| 150 | D75 x8,4mmPN20    | - |   | -nt- | 123.745    |
| 151 | D90 x10,1mmPN20   | - |   | -nt- | 177.605    |
| 152 | D110 x12,3mmPN20  | - |   | -nt- | 257.117    |
| 153 | D125 x14mmPN20    | - |   | -nt- | 329.548    |
| 154 | D140 x15,7mmPN20  | - |   | -nt- | 412.134    |
| 155 | D160 x17,9mmPN20  | - |   | -nt- | 540.603    |
| 156 | D180 x20,1mmPN20  | - |   | -nt- | 683.506    |
| 157 | D200 x22,4mmPN20  | - |   | -nt- | 850.372    |
| 158 | D225 x25,2mmPN20  | - |   | -nt- | 1.051.718  |
| 159 | D250 x27,9mmPN20  | - |   | -nt- | 1.297.877  |
| 160 | D280 x31,3mmPN20  | - |   | -nt- | 1.658.818  |
| 161 | D315x35,2mmPN20   | - |   | -nt- | 2.112.727  |
| 162 | D355 x39,7mmPN20  | - |   | -nt- | 2.680.727  |
| 163 | D400 x44,7mmPN20  | - |   | -nt- | 3.412.000  |
| 164 | D450 x50,3mmPN20  | - |   | -nt- | 4.310.909  |
| 165 | D500 x55,8mmPN20  | - |   | -nt- | 5.338.545  |